

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA
Bản án: 107/2017/HSPT
Ngày: 16/8/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Phượng

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Trung

Ông Nguyễn Tuấn Long

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:

Bà **Nguyễn Thị Ngọc Ánh** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:

Ông **Nguyễn Văn Nhơn** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 124/2017/HSPT ngày 05/7/2017 đối với bị cáo Phạm Trần H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 27/2017/HSST ngày 07/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

***Bị cáo có kháng cáo:**

Phạm Trần H - Sinh 1986, trú tại: Thôn M, xã N, huyện X, tỉnh Ninh Thuận; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Thợ hồ; cha: Phạm Xuân I; mẹ: Trần Thị D; vợ: Nguyễn Thị Kim T; bị cáo có 01 con (sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/02/2017 đến ngày 09/02/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 05/11/2011, Đặng Trung V rủ Phạm Trần H đến công trình nhà máy Yến sào tại Thôn A, xã B, thành phố C để lấy tiền công. V và H đến nơi nhưng không gặp chủ thầu mà gặp người tên Nguyễn Tấn Q. Q rủ

V và H trộm cắp giàn giáo để chở đi bán. H gọi điện thoại cho Phạm Minh Đ (sinh năm 1974) trú tại thôn H, xã N, huyện X, tỉnh Ninh Thuận để hỏi bán giàn giáo. Đ đồng ý mua với giá 220.000 đồng/bộ. Sau đó, H, V và Q khiêng 04 bộ giàn giáo của Trần Thế P bỏ lên xe máy để H và V chở đi bán, còn Q ở lại.

Khi đến khu vực L, thôn K, xã N, huyện X, tỉnh Ninh Thuận thì xe máy của H bị thùng xăm. Cả hai đi đến nhà Nguyễn Quang G ở gần đó để thuê G chở giàn giáo đến nhà Đ bán.

Đến nơi, H và V gặp Nguyễn Thị U là vợ của Đ, bán được 880.000 đồng, U đưa cho V 800.000 đồng, còn lại nợ 80.000 đồng. V hỏi U “Mua nữa không?”, U nói “Có”. Sau đó, V và G đến nhà máy Yến sào tiếp tục trộm cắp 06 bộ giàn giáo đem bán cho U được tất cả là 10 bộ với giá 2.200.000 đồng (lúc này H đang sửa xe). Q đưa cho V 200.000 đồng, trả công cho G 150.000 đồng. Sau đó, cả nhóm rủ nhau đi nhậu, còn V về nhà.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Q rủ G và H đi trộm giàn giáo và cốp pha của ông Trần Thế P tiếp. Cả 3 người cùng khiêng 12 tấm cốp pha bằng sắt kích thước (1,2x0,3)m đem bán cho Trần Thị Như Y (sinh năm 1993) trú tại thôn E, xã E, huyện X, tỉnh Ninh Thuận được 1.365.000 đồng. Y đưa trước 1.350.000 đồng, còn thiếu 15.000 đồng. Sau đó, cả 3 cùng quay về nhà máy Yến sào khiêng trộm 07 tấm cốp pha bằng sắt kích thước (1,2x0,6)m và 06 bộ giàn giáo của ông Trần Thế P để bán cho chị Y. H và Q chạy xe tới tiệm của Y trước, còn G chạy xe kéo sau thì bị Công an huyện Thuận Bắc phát hiện tạm giữ số tài sản trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 129/HĐĐG ngày 14/12/2011 và số 02/HĐĐG ngày 08/01/2013 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cam Ranh kết luận: Tổng giá trị của 16 bộ giàn giáo và 19 tấm cốp pha là 8.340.800 đồng.

Sau khi phạm tội, Phạm Trần H bỏ trốn, đến ngày 06/02/2017 đầu thú.

Tại bản án số 27/2017/HSST ngày 07/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Trần H 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 09/6/2017, bị cáo kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị bác kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THẤY:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Tuy nhiên, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì lý do: Bị cáo lần đầu phạm tội và đã nhận thấy lỗi lầm của mình.

Qua lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành nhưng lại không nhận thức được hành vi sai trái vi phạm pháp luật. Trong tối ngày 05/11/2011 tại công trình nhà máy Yến sào tại Thôn A, xã B, thành phố C, bị cáo đã cùng với các đồng phạm khác 3 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là 16 bộ giàn giáo và 19 tấm cốp pha với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 8.340.800 đồng. Như vậy, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Trong vụ án này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “*phạm tội nhiều lần*”, nhưng cấp sơ thẩm lại không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, mà lại áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” cho bị cáo là chưa phù hợp. Tuy nhiên, nội dung này không có kháng cáo, kháng nghị, nên cấp phúc thẩm chỉ sửa lại nội dung này của bản án sơ thẩm cho đúng với quy định của pháp luật và không làm bất lợi cho bị cáo.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Sau khi phạm tội, bị cáo lại bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan điều tra trong việc xử lý người phạm tội.

Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo ra đầu thú và xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là đã có phân xem xét và chiếu cố đối với bị cáo.

Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm không phát sinh tình tiết mới nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Vì vậy, giữ nguyên mức án mà cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo.

[3] Về án phí: Vì kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Trần H; Sửa một phần bản án sơ thẩm (về áp dụng tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự).

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Trần H 06 (sáu) tháng tù** về tội “**Trộm cắp tài sản**”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/02/2017 đến ngày 09/02/2017.

[2] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND thành phố Cam Ranh;
- VKSND thành phố Cam Ranh;
- Công an thành phố Cam Ranh;
- Chi Cục THADS thành phố Cam Ranh;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thúy Phượng

